

NÓI LỜI ÔNG H. V.

Tinh-thần tôi yếu, hay là ảnh hưởng kinh-tê quá mạnh?

Đọc bài «Tinh thần tôi yếu hay là ảnh hưởng kinh tế quá mạnh», thấy lời tự phê bình của một người thanh niên, ông H. V., trong Tiếng-dân số 786 ra ngày 24-4-35, tôi cảm phục tác giả đã mạnh mẽ để mình ra tự bình phẩm một cách xác thực không dấu dè hờ của mình, nên có bài sau này, gọi là nói lời ông H. V. để phê bình tôi. Tôi tưởng một người thanh niên như ông, song khác ông một điều, tôi là một người đàn bà.

Ông H. V. đã bày cái chân tướng của người của ông ra một cách rõ rệt thực thà. Nói cho đúng, không phải cái chân tướng riêng của ông, mà chính là cái chân tướng của phần đông nam giới thanh niên. Phải chăng ông có người bạn bạn, đàn bà bà lại toàn như nhét cá, cứ một mực đến tận không thấy mà không tự biết chỗ hèn của mình sao? Thành thật, tôi đem cái hư của tôi ra nói, may chi em ai có thể nói gì cho chàng.

Tôi cũng có học vấn, có hiểu được cuộc đời. Tôi cũng có tư tưởng bình, thích giải phóng, thích bình quyền (mà đó là tôi của muốn nữ quyền lên nam quyền nữa kia). Muốn được giải phóng, tôi biết phải đánh đổ cái chế độ gia đình cũ, phải bỏ ra ngoài cái nòng lười dể nhệ vô nghĩa lý của xã hội bất lương. Muốn được bình quyền, tôi biết không có gì hay hơn là phải trông cậy vào mình, phải có can đảm, có nghị lực. Vì thế tôi rất khinh chỉ em kin công, cao tường, cũng bởi son diêm phấn người như nôm trên chiếc xe cao su. Tôi lại ghét ai bạng người sự mưu nằng, chỉ biết nhấm nhai vào sắc đẹp của mình cao thêm kiêu mỹ, thướt tha. Bề bề lác lác tôi lên mặt cho tiền đồ em mà than rằng: «Ồi chị em Việt-nam biết bao giờ mới có óc phần đầu là.

Nếu ý tưởng tốt đẹp kia mà thiệt hành ra thì còn nói gì nữa. Nhưng than ôi ý tưởng chỉ là ý tưởng, lời nói chỉ là lời nói, mà việc làm lại đi ngược ra đường việc làm, mỗi cái đi mỗi nẻo. Tôi chế diễu, mặt sai người, thì chính tôi lại phạm vào những điều đã chế diễu và mặt sai ý. Tôi nói ghét son phấn, mà mỗi lần trước khi đi đâu, mắt lưng giờ đồng hồ để sửa soạn cái mặt với phấn tóc. Đánh phấn trắng, tô son kem thêm phấn đỏ vào hai gò má. Tóc chải thẳng, chưa vừa ý, tôi phải uốn cong nó lại cho có vẻ mỹ thuật hơn. Lông mày là liễu, tôi còn thêm bớt cho ra lông mày vánh nguyệt.

Tôi công kích ai ở đây không cần cử động, mà tôi — như có thói quen — đưa ra khỏi cửa tôi để gộc xe / xe / Tôi ghét phẩm ai việc nhà chỉ lấy cái miệng bết, không động đến tay, nhưng tôi, đừng nói việc gì khác, chỉ phần sự đàn bà là bết nước, chớ bết, tôi cũng phải rửa tay từ coa dùi; còn tôi, năm ngày lưng trăm ngàn với mấy cuốn tiểu thuyết tình. Thế chứ, tôi có chịu kém ai! Ai có phải bết nước, tôi đổ tài hùng biện, tài hùng biện của tôi là một ít can triết lý nhét nhét sẵn để bênh vực, che đậy cái hư tôi.

Song đó còn khá thú đấy. Có nhiều điều tệ hơn nữa. Để nói thì nói tác mông ngựa ra cho đàn bà ích gì: lời hồ nào phụ nữ giải phóng, mà anh, chị nào cũng đi với nhau thì không khỏi bị tôi gia cho cái tiếng không tốt: «đồ là lời!» Nói vậy, không phải tôi không hề tiếp chuyện với bạn trai đâu. Hơn nữa, tôi đã cùng họ đi dạo phố lúc ban đêm, tôi tỏ ra can đảm, nhưng chỉ can đảm với người yêu của tôi, mà cũng trông không có ai thấy.

Tôi những ngày tôi còn cấp sách vở đến trường, đã từng phôi tôi nói với chị em bạn học: «Tôi rất ghét những anh chàng con nhà giàu, chỉ biết ăn diện. Sau theo lệ chung, tôi lấy chồng, tôi không tham gia sang phú quý, vì trước trước tôi chỉ là một cái đồ trang sức bề ngoài, không đủ cho mình qui củ sống. Tôi mong gặp một người có «lòng», có tư cách và hiểu tôi là đã rồi...»

Ngày nọ, có một chàng vì nghe biết cái nào cao thượng (?) của tôi, tôi ý muốn trao đổi ý kiến và kết bạn. Tôi bèn dò la hỏi chàng kỹ sinh trường vào học nào? Có giàu sang không? Hay làm gì ở đâu? Lương tháng được bao nhiêu? Tôi không có bản ý để cùng người góp tâm hồn ý tưởng, chỉ muốn cùng người kết một mối tình thân ái... Rời thay, người kỹ lại là một anh chàng nghèo không công việc, nên bị tôi từ chối.

Đó là ngày tôi chưa lấy chồng. Bây giờ tôi đã nghiêm nhiên thành một bà quan, thêm dựa con khôn khéo. Ngày hai buổi, chồng tôi đi làm, tôi ở nhà đi đánh bạc, nào từ sắc, bài cào... du. Con tôi đã có vú nuôi, cơm nước đã có con ở. Nhà cửa cũng giao cho chúng nó, mỗi gì, còn gì, tôi không hay đến. Có thiếu thốn, đã có chồng tôi chịu. Trước khi chồng tôi bái sớ về, mười lăm, ba mươi phút, đã có tôi ở nhà, hoặc nạt nộ dầy tờ, hoặc trợn trĩnh với thằng nhỏ. Thấy vậy, chồng tôi vui vẻ và yêu qui lắm, có biết đàn tôi chỉ là một người...!

Đại để con người tôi như thế đó, cũng đầy những mâu thuẫn: ý tưởng hay mà hành vi dở, nói tốt mà làm xấu.

Vì sao thế? Vì tinh thần tôi yếu, hay vì ảnh hưởng kinh tế quá mạnh? Chị em có ai như tôi không? Duy-linh-Chi (Huế)

VĂN NỮ - GIỚI

XIN AN XÃ CHO CHỒNG MÀ BỊ LỜI THỜI

Năm ngoái, nghe tin có tội đồng ăn xã ở Paris xin ăn xã cho chính trị phạm. Thái thị Ngu ở làng Đông Thái, phố Đờ thị (Hải Phòng) gửi một lá đơn xin ăn xã cho chồng là Phan Xuân Đĩnh can ăn chính trị ở trong Nam đây ra ở Côn Lôn.

Vừa rồi thị Ngu tiếp được thư của Hội đồng kỷ trả lời và trong thư lại gửi kèm giúp cho một cái mandat 5\$. Được tin, số mặt tham Linh cảm (cách làng Đông Thái chừng 2km) đến xét nhà thị Ngu lấy thư kỷ, rồi giải về số mặt tham Hà Tĩnh. Nghe đàn quan hỏi về tội phạm đơn xin và tên tuổi người làm đơn.

Số mặt tham Hà Tĩnh giam thị trong nhà ngày rồi thả cho về.

H. P.

Kho chuyện.

Vừa rồi nhà chuyên trách ở Chợ Lớn (Nam kỳ) đã tìm về anh thầy tu tên là là Loan tên Loan, vì y loan năm năm 2 đưa bé lên 7 và lên 9 tuổi.

Nguyễn thầy này tu háy lâu, chẳng học mấy chữ thiên đề niệm ách thôi. Một bữa kia, thầy kêu hai đứa bé ở gần tới giảng kinh, rồi nhấm có thầy... thì đứa bé là Loan, chạy về nói với mẹ nó, thành chuyện-vở ló.

Tu cái quái gì mà lạ thế!

Nước Pháp mới đây có đem thi nghiệm một loại súng điện dùng để ngăn bộ của đem thư rất có công hiệu.

Thật một hay bộ của đem thư ra hay trong vòng song điện, đó là phải đóng bộ thi công-giúp một lượng điện mạnh, làm gì cũng cũng phải bay trở lại chỗ cũ.

Bộ của đem thư có lợi hại trong việc chiến tranh, nay nước Pháp có thư điện kia, đó là cái hại bộ của đem thư.

Tôi ở Nam kinh (Tàu), vừa rồi kết anh về cái gái tên thời mặc đồ mỏng kiểu ra, vì anh tôi đi đời.

Có bị mỗi cơ từ 4 đến 5 năm tu, còn 1 có anh hơn thì bị huê tâm toàn bộ (uniforme) trong một dạo bình. Phải có sau này như vậy, vì tôi nói để cho có điết cái thân con người, nó không ngờ nghĩ gì mà thì nhàn nhàn ra khoe.

THUỐC SÀU AN RANG

HIỆU THÔNG-HOẠT QUANG-TRÍ
Giá 0\$14
Rất thần hiệu

MÙA NANG SÁP ĐẾN

Các nhà có trẻ con nên trữ sẵn một hộp:

Phân trẻ con VĂN-HÒA

Đề ngừa rôm, sảy, hăm ló tại VĂN-HÒA, 37 Rue Paul Bert HUẾ có đại-lý đủ các thứ thuốc cao, đơn, hoàn, tán.

Sách vở báo chí, đồ dùng học sinh. Đồ gỗ rất rẻ như giường, tủ, bàn, ghế, salon, buffet, garde-manger. Đồ Thonet như bàn ghế, rocking-chair, giá áo, móc áo, nói, xe trẻ con. Autosoft, guốc Phi-hiệp, chiếu trải salon. Rượu đàn hiệu Minh-Vui và Bích-Điền ở Quảng-Binh.

Nhà máy diêm Bền-thủy đã đóng cửa hẳn!

VINH. — Máy năm gần đây, phần thì bị ảnh hưởng kinh tế khủng hoảng chi phối, phần thì bị thiệt hại bởi những phong trào đình công và mấy năm lộn xộn vừa qua, nên năm rồi nhà máy diêm trực sở thấy bị thua lỗ những con số đáng ghê.

Thành thử phải tạm đóng cửa để chỉnh đốn mọi việc. Nay nghe đâu công ty kỹ thuật ra nếu càng làm thêm thì sẽ bị thua lỗ thêm nữa, nên đã quyết đóng cửa hẳn. Những máy móc quan hệ đều đã chở về bộ chỉnh tại Hanoi cả. Những nhân viên trợ giúp trong sở cũng ra làm tại Hanoi rồi.

Đương khi nhà máy diêm Bền thủy còn thịnh, thì số thợ thuyền làm diêm có đến bảy tám trăm.

Nay đóng cửa thì chẳng những công ty nhà máy bị thua lỗ mà lại thêm một số thợ thuyền thất nghiệp khá đông nữa. (T. B. T. V.)

Tôi không ngờ?

Tôi nhà lành Phong-thập đã 3 năm trời, đầu mình, đầu lưng, đầu chân tay, như xươg cốt, mỗi 2 lần gội, nước 2 ống chắt, có gân, té bắp thịt, đi xa mỗi thân và chơi golf, vận vận, rất là khỏe số, hết thuốc là đến thuốc tan, thuốc tẩy, thuốc nào cũng không khỏi. May sao gặp ông bạn mạch cao mua thư thuốc PHONG-THẬP số 12 của nhà thuốc NAM-THIÊN-ĐƯƠNG, 16 phố Phúc-Kiến Hanoi, mỗi ve giá bán 0\$10, là thư thuốc rất linh nghiệm, chữa được hết các chứng Phong-Thập, tê thấp, đau ban thân bất lợi, v. v. chính ông bạn tôi cũng mua để dành như tôi dùng thuốc kỷ mà được qua khỏi, tôi liền gọi mua 2 ve về uống thì bệnh ai rồi, tôi nghiệm ra thuốc kỷ rất hay rất mạnh, quả là thần dược, vậy tôi đi... mấy lời lên báo để cảm ơn nhà thuốc NAM-THIÊN-ĐƯƠNG, và xin giới thiệu cũng để con em biết.

HỒ-SI-LỘC

297, Rue Marechal Foch a VINH
Thuốc này có bán tại: hiệu Phúc-hưng-Long Thanh hóa, Vinh-hưng Tường Vinh, Vinh-Tương Hải, Hoàng Tá Quí-nam, Mộng - tương Nha-trang, Lê-nam - Hưng / Phan - thiết, Trần - Cảnh Quảng - ngát, Thanh-thanh, 120 rue la Somme Saigon và các đại lý NAM-THIÊN-ĐƯƠNG, khắp các tỉnh xứ Đông Pháp.

Dầu Lợi-Sanh

Gồm 20 vị thuốc sắc chế thành. Cầm máu, cầm thổ, đau bụng, nhức đầu, hoặc bị rã của, dùng DẦU LỢI-SANH thoa, xông, uống, thời khỏi ngay.

THUỐC HO BÀN TAY

Ho đám, ho gió, ho cảm, ho khan, uống thuốc HO BÀN TAY vào, trong 10 phút thì dứt ho. Thuốc HO BÀN TAY hiệu thời tiết thay mạnh nhất ở cõi Đông-Pháp.

Mua bán tại, nhậm làm đại lý, viết thư về M. NGÔ-THIỆP
Directeur LỢI-SANH-BUÔNG
TOURANE

Tại HUẾ: đại lý độc quyền M. Phan thiện Tuấn, đại lý Quan Hải tổng thư.

BƯỚC THẠO' Ở PHÁP

... Thế là được... vì càng tỏ ra rằng
đầu
KHUYNH-ĐIỆP
là hay. Nếu không phải thiệt hay thì còn ai bắt chước mình nữa...
... Trâm ở Nong, Salung, Phương-Xuân và Phước-Mỹ rất tốt.
KHUYNH-ĐIỆP chủ nhân

TRỊ BÁ CHỨNG

TỐT HƠN HẾT

DẦU TỬ' QUÍ

VINH-THỌ TOURANE

Sở nấu dầu ở Cầu di (Thừa-Thiên)

SÔNG NGÔ - CÁI VIỆT

Thần linh chúng nó đóng bao! Đứng đem quyền lợi vào sông Ngô! Mực sa phòng VIỆT-NAM ra mua...

NGŨ TINH DƯỢC-PHÒNG

NHÂN-TẠO-HUYẾT

CÔ-TINH BỔ-THẬN

BỔ-HUYẾT - SẮT-TRÙNG CHỮ THẬN HƯ - DI-TINH

Hồ đường thân-thể - Lạc sạch máu đen - Làm cho khí huyết sung-túc - Công-dụng đặc-biệt là sát được vi-trùng LẠU và GIANG-MAI, và các chứng sởi, ló, ghẻ - Già say già, trẻ li ăn, xanh xao - Đàn bà có mang dùng an-thai - Ở cả dùng chống đỡ da, mau trở lại tươi đẹp

Mỗi chai 1\$50 - Nửa tá 7\$50

Hai thứ thuốc này nổi tiếng khắp Đông-Pháp, ngoài những bác thư minh-ly đã sáng trước, nay xin dịch bản phân chất, đơn giản quan niệm ANTONINI bạn khoa thuốc NHÂN-TẠO-HUYẾT sau khi nghĩ đến thí-nghiệm và phân chất tại phòng LABORATOIRE de CHIMIE de L'INDOCHINE-HANOI như sau: ... Thuốc này lấy toàn tinh chất của mười một thứ cây quý, trong đó có vị NHÂN-SÂM, và chế theo phương pháp bào chế Thi-lý, hợp dụng cho người Anam có thể bồi khí huyết, và tăng sức khỏe, làm cho hồng huyết cầu (globules rouges du sang) tươi ló trong sạch, và cái trẻ được vì trạng lộn, giang mai.

Trích dịch công-nghi chứng nhận thuốc CỐ-TINH-BỔ-THẬN:

Thuốc này không có chất độc, tinh chế toàn nguyên liệu rất quý như SÂM một-ong-v.v... và trị chứng đàn thận di-tinh.

Có Bán Tại: **SINH-HUY DƯỢC-ĐIỂM, 59, Phố Ga--VINH** và trước chợ Chùa Thanh ĐỒ LƯƠNG TRUNG-KY: Faifo, Maison Hong-Lac 183 rue de Post Japonais. Huế, Maison Quan-Hải, 87 rue Paul-Bert. Mr Phạm-vân-Minh, Sous-Chef de Musique, Garde-Indigène. Phan-Thiết, Bazar Minh-Nguyệt, rue Gia-Long Tourane, Mr. Nguyễn-hữu-Vinh, Avenue de Mosée. TONKIN: Ông-Bý, Mr. Lai-ngọc-Thọ, entrepreneur. LAOS: Luang-Prabang, Mr. Trần-Kỳ Tailleur et commerçant, Vientiane, Au-Bis Droguiste, rue Georges Mabé.

BỆNH PHẠM PHÒNG

AI có bệnh Phạm phòng mà đã dùng đã các thuốc mọi nơi đều không khỏi, kịp đúng ngày thuốc Phạm phòng gia truyền số 13 (gia 0p.50) của Lê-huy-Phách Hanoi là sẽ khỏi hẳn.

CÁC THUỐC HAY

Thuốc năm 1933. — Thuốc này công hiệu lạ thường, bắt từ kinh niên hay một năm, ra mồ hôi buốt tặc, uống vào đều khỏi ốm đau, không hai sẽ khỏe mà tái cho đường sin đạo, đàn bà có thai cũng dùng được. Giá 0p.60.

Tuyệt trạng lộn giang mai. — Sau khi khỏi bệnh lậu và Giang-mai, nước tiểu vẫn đục (sinusitis) qui dân ước định, rất thật, rất gần, và trong ống tiểu như niên dốt. Phải dùng ngay thuốc số 12 TUYỆT TRÙNG LẬU GIANG (giá 0p.00) và BỔ NGC TANG TRC LAM số 23 (giá 1p.00), mấy khổ, hẳn được bệnh nguy hiểm kỷ.

Bệnh khí hư. — Bệnh khí hư thực nguy hiểm cho phái phụ nữ, có khi mất sinh đạo và sinh ra những chứng: huyết tích, huyết lưu v. v. ...

Phải bệnh này kịp đúng ngày thuốc số 37 ĐẠO N CÁN KHÍ HƯ LAM (giá 1p.00) và số 38 TÁO NHẬP KHÍ HƯ TRÙNG (thuốc có trong cửa mình) (giá 0p.00), thì bệnh sẽ khỏi hẳn và lợi cho đường sinh đạo về sau.

LÊ-HUY-PHÁCH - 12, ROUTE SINH-TỬ, - HANOI (Tonkin)

ĐẠI LÝ CÁC NƠI: Huế: VĂN HÒA, 37 rue Paul Bert. Vinh: SINH HUY DƯỢC ĐIỂM, 59, rue de la Gare. Quinhon: TRẦN VĂN THĂNG, Avenue Khải Định. Phan thiết: LÊ THĂNG HƯNG, rue Gia long. Saigon: DUONG THI KHUYEN, 109 rue d'Espagne. Hấp-phong: NAM TÂN, 22, rue Bonnal.

Muốn được khí huyết sung túc, da thịt nở nang, gân cốt mạnh mẽ, tinh thần khoan khoái

NÊN DÙNG: MIXTURE TRITONIC

PHARMACIE PHAM-DOAN-DIEM TOURANE

Một chai 0\$60



SỮA NESTLÉ HIỆU CON CHIM SỨC KHỎE CỦA TRẺ CON NHIỀU CHẤT BỔ

Bao thầu cho Chính-phủ Pháp Độc quyền bán cho các nhà thương, các nhà hộ-sinh các nhà thương binh và các trường học (Lycées) & Khấp Đổng-Dương

CIGARETTES « COFAT »

20 điếu thuốc



Quý vị nào hút thuốc « COFAT » chẳng nên quên rằng hãng BOY - LANDRY đời mười một bao không thuốc « COFAT » một gói nguyên hai chục điếu « COFAT ». Hay là đem đến những chỗ sau đây :

Advertisement for PILULES PINK medicine, describing its benefits for various ailments.

Sau khi Quốc Liên « làm án » nước Đức về việc tăng quân bị

DỰ LUẬN Ở ĐỨC Berlin, 19 Avril. — Sau khi được tin...

Nhân là sinh nhật lần thứ 46 của Hitler, báo « Beren Zeitung » viết : « Điều quyết định ở Genève...

ĐỨC BẮC ĐUA THỦ PHẢN ĐỐI CHỮ CÁI NƯỚC CÓ CHUNG TRONG QUỐC LIÊN Rome, 20 Avril. — Đại sứ Đức ở Rome...

Paris, 20 Avril. — Về tuyên cáo ấy cũng đã đưa đến bộ Ngoại giao Pháp, T. Tây Ban Nha, Tô Nga...

Chính giới Mạc-tư khoa nói rằng có lẽ Tô Nga không trả lời thư Đức, vì đại diện của Ngoại trưởng Litvinoff ở Genève...

Tờ báo cơ quan ngoại giao của đảng quốc xã viết lời bêu : « Nguyên thủ Đức không muốn làm rạn trong ngày lễ Phục-hồng...

Giúp nạn dân miền Bắc Trung kỳ

Sở bộ của Hội Trung ương Cứu-tử ở Huế đã thu được : 56 trước : 52,7

THƠ TÍN Càng bà H. T. D., làng Vạn an, Tư nghĩa, Quảng Ngãi

Càng ông Trường Giang, Bình Khê, Bình Định Được hải ông nói chuyện « ruợng trứng...

害大五 1. Bệnh thuốc phiện. Dùng thuốc này...

THUỐC TRỊ BA CHỨNG ĐAU BỤNG KHÁC NHAU : ĐẠ - DẬY, PHÒNG - TÍCH, KINH - NIÊM

Viên-Đông Tôn-Tịch-Hội

Hội tư-bản SEQUANAISE thành lập nên Công-ty về danh hũu với 4.000.000 phôi-lãng một phần tư đã góp rồi...

Table listing names and amounts of contributions to the Sequanaise company.

THUỐC TRỊ BA CHỨNG ĐAU BỤNG KHÁC NHAU (continued)

THUỐC TRỊ BA CHỨNG ĐAU BỤNG KHÁC NHAU (continued)

Advertisement for LE GOSSE milk, featuring an illustration of a woman and child, and text describing the product's quality.

NGƯỜI ANH HỒ GIÀU

Tác giả : COLLETTE YVER Số 27 GIANG HẠ Địch ruột

Ngày trước ở trên mặt hồ khi trời đông thì Bi-lập nào có nói như vậy. Nếu Bi-lập mà không muốn biết đến lòng...

việc riêng không can dự đến ai hết. Thiếu lan có hơi hồ người, nói : — Bà hôm nữa tôi sẽ về Bà là.

cái nhà cũ ! Bi-lập một mình lúi thủ lâu đương, vì chàng không muốn cho ai đưa đến nhà ga cả. Thiếu lan bị vọng chàng sẽ xây một lại, nhưng không...

— Người ta vừa làm ra mấy chiếc máy mới, tôi phải đi thử. — Ông có hiệp với mấy ông Á lịch bá không ?

(Còn nữa)

PHU - TRUONG TIENG - DAN

KIEM THANH MIEM

MỘT CÁI NGUYÊN NHÂN THẤT BẠI

TINH ĐỒ KỶ

Xã-hội văn minh hóa và tiến hóa theo những pháp tắc như định, đầu ai có muốn chặn đường đón nẻo cũng không thể được. Nhưng tiến hóa mau hay chậm là nhờ ở sức người, và nhất là những người sáng suốt. Nhận rõ cái pháp tắc ấy, diu dắt quần chúng vào con đường chân chính. Những người đứng ra lãnh cái trách nhiệm nặng nề này, tất nhiên phải có đủ tư cách làm người dẫn đạo, trong óe bao giờ cũng tẩy sạch những tâm vi kỷ, kiêu căng, nhút nhát, cầu nệ và nhút là đồ kỷ.

Trong bài này tôi xin bàn riêng về một cái tinh đồ kỷ, mà tôi nhận thấy là cái thốn bệnh của thanh niên, làm cho tinh thần truy lạc, lại là một cái nguyên nhân to tát của sự thất bại trong việc làm.

Tinh đồ kỷ vì đâu mà có? Trải qua mấy nghìn năm, xã-hội sống trong chế độ phong kiến, có kẻ sang người hèn, kẻ sống người cực — Bản tính con người bao giờ cũng muốn sang muốn sướng, nên bao giờ cũng đua nhau tranh dành cho được cái địa vị sang sướng ấy — Xỉn cử một cái thí dụ: Cậu B nhà giàu, đi ra quần dài áo mỏng, lên ngựa, xuống xe — Chung quanh cậu có những kẻ cõm không no, áo không đủ mặc, nhà cửa không đủ che mưa nắng, đi ra gập cẩu, tất nhiên phải cất nòn còi đầu — Mà ao ước làm được ông nhà giàu như cậu — Cậu H, đi học thì đồ làm quan, ao mào chính chàng, ăn trên ngồi trước, ai cũng khen ngợi kính nể, rồi ai cũng lấy cậu làm gương, ao ước làm được như cậu. Dẫn dẫn nào lợi danh kia thành ra một cái tập quán, người nào cũng có cả. Nào lợi danh sinh ra tinh đồ kỷ? Anh hơn tôi, tôi ghét anh, xã-hội chỉ rặt những đám so le sánh với tôi, thì lòng đồ kỷ đã thành ra một cái thốn bệnh, từ cá nhân mà tràn ra xã-hội, đầu đầu cũng gặp những đám tranh cạnh cá nhân: tro A ghét tôi, vì tôi C được thăng thưởng, Mụ hàng thì ghét người mụ hàng cá, vì hàng cá bán chạy — Ông lý kiện ông hương vì món tiền làng, miếng thịt biểu, quan tham ghét quan phân vì đám thọc nọ kia.

Ngày nay vì một lẽ xô đẩy của sự tiến hóa mà một số thanh niên khó giữ cái nào lợi danh, nói cho đúng, là vương danh lợi kia đã hẹp hòi, lại lòi cái chơn lương đê hạ, không mở rộng cho thanh niên vào được để dâng, lại có người đã thấy rõ chỗ để bèn mà không buồn vào, muốn trở ra đường mới, nhưng thực ra cái tinh đồ kỷ về danh lợi đó, diễn ra trên đường lối mới lại càng đáng ghê hơn:

Càng ông cử dân biểu, thực gặp với tôi không hơn kém gì, mà tôi muốn dành cái ghế nghị-trưởng, tôi lòi cá chuyện xấu anh ra mà chỉ trích; cũng là viết văn làm báo, anh muốn cho ông chủ, dùng anh bằng lòng, trở công kích tôi để phò cái giới của anh; rồi ra cái gì cũng đem mỗi đồ kỷ ấy theo, gây thành những lớp tưởng « kẻ đạo người lếp, thuyền ngược lái xuôi », từ việc nhỏ cho đến việc lớn, đây là không khí ghen ghét, mà từ cách sa sút xuống vực đê hèn.

Xã-hội đổi thay, cần có những người đủ tư cách ra đảm đương việc lớn, cái ganh tương lại của thanh niên rất là nặng nề. Nếu chúng ta không bỏ cái tâm xấu « đồ-kỷ » kia, thì bất kỳ việc gì, chỉ hợp lại 2 người đã thấy hỏng, chưa nói việc lớn.

Có kẻ nói, đồ kỷ tức là cạnh tranh, nói thế là lầm. Đồ kỷ là do lòng tự kỷ mà ra, thầy kẻ khác giỏi hơn mình, không tự biết cái hư của mình, mà chỉ một mực tìm phương kiếm kế làm hư việc người ta dựng mình hưởng mỗi lợi. Còn cạnh tranh mà cạnh tranh một cách chần chừ, ta thấy người khác giỏi, mình gắng làm giỏi hơn, khác nhau là tại chỗ ấy.

Thanh niên ta muốn gánh vác việc xã hội nhân quần, phải uốn bài trừ cái tâm đồ kỷ trước, vì nó là cái nguồn gốc gây ra những cái ác quả « tu hữu ích kỷ ».

H. V.
(Tourane)

CÂU CHUYỆN « BÁT TAY »

Trong một số phụ trương, có thuật chuyện « Đám cưới đôi phèo » dẫn là óc đoán của nhà học giả mà nghe vấn có lẽ, nay thấy tờ báo nọ nói chuyện nhân cái tục « bát tay » lại xuất tự miệng người Âu tây, cũng là lời óc đoán mà nghe có gì lịch sử:

Tục « bát tay » sản xuất ở Âu tây, nay đã thông hành khắp cả toàn cầu, ở xứ ta từ thôn quê ra, ở thành phố đã Âu hóa theo tục ấy, mà gốc hẳn lời « xấp tay cái đầu » như ngày xưa.

Một người Tàu du lịch Âu tây, có hỏi người bạn học lai lịch tục bát tay ấy, người Tây trả lời: « Về đời thượng cổ, người Âu tây lánh cách đồng cầm và trục triệt, để đi ra ngoài thì mang gươm hay cầm dao để hộ thân. Về đời ấy, trong cuộc sinh hoạt chung, thường sinh ra những mối xung đột, mà để bất bình nhau thì đồ gươm dao ra chơi nhau, không nữa cũng thì oai nhau.

Khi gặp nhau, một bên đồ gươm ra đầu thì, mà bên đối phương đưa tay một ra bắt tay, không đồ gươm mình như đồng tình không chơi nhau bằng gươm, cũng do tay không ra bắt lại là lễ gì hòa hảo nhau. Nhân đó mà người quen biết tỏ tình thân thiện, gặp nhau là bắt tay, thành ra tục thông hành... »

Lời nói trên không rõ có căn cứ vào đâu không; song đoán thế nghe cũng có lẽ.

AI có biết lại lịch tục « bát tay » có chuyện gì rõ nữa, xin chỉ giáo thêm.

Ngày danh vọng và ngày truy lạc của người bạn thân với vua Duy-Liêm thứ 2 nước Đức và vua Alphonse XIII, Tây-ban Nha

Có tiền mua tiền cũng được, câu tục của ta. Kim tiền vạn năng (l'argent fait tout) lời ngạn ngữ của Tây-phương. Hai câu nói vẫn thế mà đem so ở xã hội ngày nay thật là đáng. Xã hội ngày nay là xã hội kim tiền, không có nhân cách thế nào, miễn cái tài có nhiều xu, là người đều để mắt trông vào, nào công tử, tiền thơ, cho đến vua qua sang trọng quyền thế đến dân cũng làm bạn được, như anh Auguste Sternberg. Xin kể truyện ra sau đây, để cung một chuyện xã người cho các bạn đọc.

Auguste Sternberg, mới tạ thế ở thành Vaduz, là một nhà đại tư bản, chủ nhà băng (banque) có mỏ sắt, mỏ than, làm chủ nhiều công nghệ, Sternberg vì thế chiếm một địa vị trọng yếu trên trường kinh tế ở đầu thế kỷ 20. Trong triều đình và ở chính giới Phổ-lô-đi, Sternberg có nhiều người bạn thân có thể lực ở chính phủ. Lúc bấy giờ người ta đồn rằng Sternberg là bạn thân của hoàng đế Oai-Liêm nữa.

Năm 1903, một việc xảy ra, làm cho những tiếng đồn kia càng thêm rõ sự thật. Sternberg bị bắt về tội phùng hại đến phong hóa.

Viên chủ cảnh sát ở Bà-linh là Meercheit vì ít giao thiệp, không biết rõ anh chủ nhà băng bị bắt đó là ai, khi mấy người cùng sự sở cảnh sát báo cho ông ta biết rằng trong việc ấy có nhiều nhân vật ở triều đình vào.

Sự đầu có sự lý đời, ông Meercheit tách ngay những thiệt hại, người ít có trong nghề cảnh sát, không chịu tin mấy lời nói ấy, ông bèn đòi một viên thanh tra coi việc cạnh gác thanh phủ đến hỏi cách hành động và công việc của ông chủ « quyền qui » ấy.

Viên thanh tra trả lời sơ sài, song viên chủ cảnh sát muốn biết rõ ràng, viên thanh tra bèn đưa ra một quyển sổ biên tên một ít nhân vật trọng yếu, mà thường ngày có cảnh sát thành phố có để ý đến việc hành động, viên chủ cảnh coi kỹ càng rồi trả lại và cười nói:

« Thật may, đó là một cái danh dự cho tôi được thấy những ông tai mắt của Phổ-lô-đi ở trong quyển sổ này ».

Lời nói của viên chủ cảnh sát không cần mà bay, vua Duy-liêm nghe được tin kỹ lấy làm khó chịu. Vua đã ghét thì tôi cũng khó lòng ngồi yên được, viên chủ cảnh sát vì thế phải bị cách chức.

Viên chủ cảnh sát bị mất chức, còn người phạm tội là Sternberg lại được tự do, chỉ ở tù có 3 tuần lễ, và cái án phạt phong hóa cũng bỏ lẹ luôn, không ai dám đá động đến.

Thế lực kim tiền thật ghê gớm! ở một nước văn minh còn thế, huống một nước yếu hèn, còn nói gì đến sự công bình.

Song vì chuyện đó, công chúng xì xầm, miệng người mai mỉa, ông chủ nhà băng Sternberg bèn giới qua ở thành Budapest (kinh đô nước Hung-gia-lợi), ở đây Sternberg xếp việc hoạt động, ít hay đi ra ngoài, không giao thiệp với ai.

Năm 1910, Sternberg từ giả kinh đô Hung-gia-lợi qua Paris, rồi qua Tây-ban-nha. Đến Tây-ban-nha không bao lâu Sternberg bắt tay các bực yếu nhân trong chính giới. Lúc bấy giờ người ta đồn rằng khi ở Budapest, Sternberg được phong làm tử tước (baron). Mà cũng may nhờ cái « trước vị có tên không thiệt », giữa triều không đưa đến kia, Sternberg được chính giới ở Tây ban nha ưu đãi, vua Alphonse XIII bèn mời đến tiếp chuyện nhiều lần, phong

làm công tước (comte).

Sẵn có quyền lực, ông từ trước mới của nước Tây ban nha làm nhiều việc to tát, làm cho các nhân vật trọng yếu ở triều thỏa thích lắm. Ở Tây ban nha ít lâu, Sternberg trở lại Paris chờ đợi một người vợ.

Thời cơ đưa đến, Pháp, Đức có chiến xung đột, Sternberg giới sang ở thành Montreux ở Thụy-sĩ (Suisse), Sternberg biết rằng trận chiến tranh là một cơ hội tốt cho các nhà làm đồ quân khí. Đầu năm 1914, anh ta đến để họp mặt mưu của quân nghiệp lãnh việc bán khí giới.

Trận chiến tranh kết liễu, Sternberg vẫn đeo đuổi công việc làm ăn luôn.

Kịp lúc kinh tế khủng hoảng, Sternberg bị thất bại to về cuộc kinh doanh ra ngoài. Sức hoạt động từ đó giảm kém, Sternberg bèn nhóm góp tất cả tiền của đem về ở Vaduz.

Vậy mà than ôi! một người như Sternberg, sự nghiệp to tát, lung lay cả đến vua chúa, làm một tay chủ động có năng lực trên đường kinh tế, mà đến ngày cuối cùng từ giả cõi trần, chỉ còn lại một ít đũa xôi từ trung thành đưa năm xương tàn ra nơi huỷ hoại, còn bao nhiêu những bạn thân thiết ngày xưa chẳng thấy một ai, Tinh đời như thế, chẳng biết Sternberg có khỏi nực cười nơi chín suối không?

CHUYÊN THUẬT HƯƠU AN KHÔNG KÈ SÁCH

Nước ta đương lúc Hán học thịnh hành, những người để gọi là biết học, đóng một chút là lời câu sách ra, cha anh răn con em, thầy dạy trò, dẫn sách để dành, mà hai bên có một vấn đề hoặc một lý thuyết gì cũng dẫn sách, nhất là dẫn được một câu trong kinh truyện thì bèn dịch phải cứng họng; hình như chữ sách là thầy kiện để bình vực lẽ phải cho mình. Lại có kẻ dẫn sách mà cốt nghĩa một cách khôi hài, nghe cũng thú. Chuyện dưới đây là một:

Cách đây chưa xa mấy, ở làng Yên-Lục (phủ Thọ-Xuân, Thanh-hóa) có ông Kiên-Ngô tình nghề thuốc bắc. Lúc bấy giờ quan Phủ sở tại vì quan bà đau, sai lính đòi ông, ông nói ông về lộn sai lại đòi, nếu muốn mời ông thì chớ học hoặc con phải đến. Bất đắc dĩ, quan sai cậu kim đến mời. Ông đi, thuốc thang ba hôm, quan bà lành. Trước khi đưa chân thầy, quan làm tiệc đãi; muốn cho thêm vui, mời cả quan Giáo đến dự. Quan vừa chững, quan Giáo thấy trong chén rượu có ngấm hương hươu, buột miệng hỏi:

— Đây thầy Lang, hươu nó ăn cái gì mà hương nó bở như thế nhỉ?

— Bẩm quan lớn, — ông Kiên-Ngô trả lời — nó ăn bèo.

— Thầy nói vậy chớ sách vở đâu?

— Bẩm... quan lớn quên sao chứ! Trong kinh Thi có câu: « Ao ao lộc mình, thực giá chỉ bình » đó sao? Lộc bèo là hươu, bình bèo là bèo là gì?

— Quan giáo — hươu nó ở núi, có uống đầm ao bèo bao giờ? nên chữ « h » trong kinh không có ba chữ « h » kia.

— Bẩm... hươu đời xưa ăn theo sách, hươu đời nay nó ăn bèo ăn bèo, nó gặp sách lại mà ăn, mình làm sao được!

— Quan Giáo đương tìm câu biện bạch, thời quan Phủ biết thầy lang nói xàm mình, xoay qua chuyện khác.

Thuật-Cò

VÀNG, BẠC, VÀ GIẤY

(Lịch sử và công dụng của vàng bạc)

Trải qua luôn sông kinh tế không hoảng, chế độ tiền tệ của các nước đều bị rung rinh lay động. Nước Anh tạm bỏ chế độ kim bản vị. Con ở châu Á, bạc trắng mỗi ngày mỗi mất giá. Một ngày kia sẽ « vào » cảnh địa không thích. Đương trước cái hiểm tượng sẽ đến trên đường kinh tế, các nhà kinh tế học hết sức lo tìm phương bỏ cứu: người thì yêu cầu giữ tiền tệ, kẻ thì muốn bỏ chế độ tiền vàng lưu hành ở thế giới, lại có kẻ phân đối sự phân phát hối công. Sau lại, các nhà kinh tế ranh nghề (expert), ở các nước Anh, Pháp, Hoa-kỳ, Ấn-độ, Nhật-bản và Tàu, nhóm hội ở phòng thương mại quốc tế ở Paris, để nghiên cứu vấn đề tiền tệ. Đường lối các nước lo tìm phương giải quyết vấn đề tiền bạc, tưởng nên biết qua lịch sử và công dụng của nó trên đường kinh tế, không phải là không ích.

Tiền bạc là vật gì?

AI cũng biết rằng một xã hội cần phải có sự trao đổi vật hạng, nên phải cần có tiền bạc, tiền bạc là vật dùng để đổi lấy đồ vật cần dùng. Trước xưa loài người còn dã man, chưa có chế độ tiền tệ, vàng bạc chỉ để đúc tượng, hoặc làm đồ trang sức. Vàng bạc lúc bấy giờ chưa thành vật qui báo cần kíp, nên người ta lúc nào rảnh mới lạng lặt vụn đồ sông bãi cái đất cát mà lượm lấy

vàng.

Ở xứ Ai-cập ngày xưa, người ta mua bán đổi chác, dùng bạc nên vàng thoi, ở xứ Anam ta cũng thế, mà có lẽ mấy nước ở Á đông cũng vậy. Lúc bấy giờ cách sinh hoạt của người ta vẫn còn tự do, đem vật này đổi lấy thứ khác, vàng bạc cũng thế. Hầu hết cả thế giới hồi thế kỷ thứ 5, thứ 6, trước Thiên chúa giáo sanh, sự buôn bán đổi chác đều theo cách ấy, chưa hề biết chế độ cho vay, và chế độ tiền tệ là gì.

Song các loại kim, nhất là loại kim quí, vàng, bạc, dùng về việc đổi chác, ở các dân tộc còn dã man, dùng để đổi thế các vật: trâu bò, hoặc lúa gạo, hoặc gia thú vật, vì thế đến ngày nay còn nhiều nơi có thói vàng óng bạc, hay đồng tiền còn có dấu hiệu những đồ vật ấy. Tiền Hy Lạp ngày xưa có nhiều đồng có dấu con bò. Ở Ấn độ có thứ có chạm hình con trâu.

Chữ « Argent » bạc, chữ Pháp

do tiếng Latin chữ « pecunia » gốc ở chữ pecus, nghĩa là bê đai, là súc vật, ngày nay tiếng « question pecuniaire », vấn đề tiền bạc, thành ra tiếng thông dụng hết cả Âu-châu, truy cứu nguồn gốc, nghĩa chữ ấy rõ ràng là ngày xưa vàng bạc cũng dùng như các vật khác, không còn chỗ nào hồ nghi gì nữa.

Lần lần sự trao đổi càng ngày phát triển lan rộng ra, người ta cần phải có vật trao đổi cho giản tiện, có thể mang đi chỗ này chỗ kia được, để cách « chia phôi ». Cái chuồng súc vật không thể làm cái tài dụng bạc được. Chẳng đó người ta mới bày ra chế độ tiền tệ, dùng các loại kim quí để định giá vật hạng, làm đồ lưu thông và chú sức. Vàng bạc trên trường thương mại không khác gì loại súc vật ngày xưa dùng để đổi chác, mà số dĩ được dùng làm tiền tệ, làm vật lưu thông, là vì người ta cho nó cái giá tương đương với các vật trao đổi. Vàng bạc có giá trị là vì nó hơn lực và tiện việc lưu thông.

Công việc xã hội tiến hóa, làm sai mất hẳn cái đặc tính (caractéristique) ngày xưa của đồng tiền: các vua chúa mượn để biến dưỡng hay hiệu của mình (như bạc ở các nước và tiền ở xứ ta), nhà băng được quyền in bạc giấy, lại sự cho vay phát đạt một cách ghê gớm; rồi đó bao nhiêu thứ tiền bạc phát hiện ra, các là bạc đồng, bạc giắc, bạc giấy, tiền vàng đồ kiêu.

Tuy thiên hình vạn trạng, mà bản chất vẫn là đồ tiền tệ. Bạc giấy thế cho bạc thật, tùy từng nơi thích dụng mới có giá trị, không phải thông hành được khắp cả, vì nó không phải là loại kim, nó là thứ giấy trắng thêm chút mực in và tên ký của nhà có chính quyền mà thành có giá trị. Một ngày kia chế độ tiền tệ của một xứ thay đổi, thì bạc giấy mất hết giá trị, thành đồ vô dụng, cũng như các thứ giấy bỏ khác.

Tiền Sơn thuật (Còn nữa)

Nạn tự sát ở Đông-kinh (Nhật-bản)

(Một năm hơn 3000 người)

Theo bản thống kê gần đây của Thị sảnh ở Đông kinh, năm ngoài (1934) có 2611 cái án tự sát, so với năm trước nhiều hơn đến 61 cái. Xét ra nguyên nhân, vì giá cả tại bệnh và chán đời có 717 cái; vì tình 390 cái; vì làm ăn thất bại 250 cái. Trong số đó, bọn thanh niên 20 đến 30 tuổi 1154 người; 30 đến 40 tuổi 350 người. Tính cả hơn 1500 người, phần nhiều là bọn con trai con gái còn trẻ tuổi.

Thiên-Dân

